

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ H  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 461/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 12 - 7 -2022

V/v “Ly hôn, tranh chấp về  
nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Phương Q.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Cao Thanh T;

2. Bà Trần Thị Thu Th.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Xuân Ch - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định** tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Trường Minh L - Kiểm sát viên.

Ngày 12/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 397/2022/TLST-HNGĐ ngày 18/5/2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/6/2022, giữa các bên đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 2000

Địa chỉ: Khu phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Ông Phan Cao Đ, sinh năm 1998

Địa chỉ: Khu phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 01/4/2022, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu H trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Phan Cao Đ tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hoài Th, thị xã H, tỉnh Bình Định vào năm 2019.

Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay bà xét thấy không còn tình cảm với ông Đ nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn ông Đ.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phan Phúc Khang, sinh ngày 24/10/2019, bà H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Khang, yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000, đồng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 18/5/2022 và trong quá trình tố tụng bị đơn ông Phan Cao Đ trình bày: Về quá trình đi Đ hôn nhân ông thống nhất như bà H trình bày. Hiện nay vợ chồng ông xảy ra nhiều mâu thuẫn, không còn sống chung với nhau, nay bà H yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý ly hôn bà H.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung Phan Phúc Khang, cháu Khang lâu nay được ông nuôi dưỡng, nay ông yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện VKSND thị xã H, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Xét thấy tình cảm vợ chồng bà H, ông Đ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nay bà H yêu cầu ly hôn được ông Đ đồng ý ly, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho bà H ly hôn ông Đ.

Về con chung: Cần giao con tên Phan Phúc Khang, sinh ngày 24/10/2019 cho bà H nuôi dưỡng, buộc ông Đ cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu H có đơn yêu cầu ly hôn ông Phan Cao Đ, yêu cầu nuôi con. Đây là vụ án dân sự về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Phan Cao Đ có hộ khẩu thường trú tại phường Hoài Th, thị xã H. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Phan Cao Đ tự nguyện đi Đ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hoài Thanh, thị xã H, tỉnh Bình Định vào ngày 15/8/2019, nên hôn nhân của ông, bà là hợp pháp. Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc có 01 con chung, sau đó xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Đ nghi ngờ bà H ngoại tình nên vợ chồng

thường xuyên cãi nhau, ông Đ có xô đẩy không cho bà H sống chung cùng gia đình ông nên bà H mang con về phía bà sinh sống. Sau khi bà H bỏ đi ông Đ cũng không có hành động gì để Hn gắn tình cảm vợ chồng, phần ai nấy sống, không quan tâm, chăm sóc nhau. Nay bà H xét thấy không còn tình cảm với ông Đ, yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn. Ông Đ xác định hiện nay cũng không còn tình cảm với bà H nên đồng ý ly hôn. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H là phù hợp.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con tên Phan Phúc Khang, sinh ngày 24/10/2019, hiện nay đang được gia đình ông Đ nuôi dưỡng, bà H, ông Đ đều có yêu cầu được nuôi con khi ly hôn. Xét thấy hiện nay bà H có công việc ổn định, ông Đ làm nghề đi biển không thường xuyên ở nhà nên việc nuôi cháu Khang sẽ không đảm bảo, cháu Khang hiện nay chưa đủ 36 tháng tuổi nên cần có sự chăm sóc, nuôi dưỡng từ người mẹ, do đó cần giao con cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng cho con: Theo đơn khởi kiện bà H yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, tại phiên tòa hôm nay bà H yêu cầu cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng, đây là yêu cầu chính đáng để đảm bảo quyền lợi cho con. Hiện nay ông Đ làm nghề đi biển, thu nhập Hng tháng cũng không ổn định, do đó cần buộc ông Đ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng là phù hợp.

[5] Về tài sản chung: Bà H, ông Đ không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, ông Phan Cao Đ phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

[7] Tại phiên tòa đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào các Điều 28; 35; 39; 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;*

*Căn cứ các Điều 56; 81; 82; 83; 84; 107; 110; 116; 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.*

*Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.*

#### **Tuyên xử:**

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn; Bà Nguyễn Thị Thu H được ly hôn ông Phan Cao Đ.

2. *Về con chung*: Giao con chung tên Phan Phúc Khang, sinh ngày 24/10/2019 cho bà Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng.

Buộc ông Phan Cao Đ phải giao cháu Phan Phúc Khang cho bà Nguyễn Thị Thu H.

3. *Về cấp dưỡng nuôi con*: Buộc ông Phan Cao Đ phải cấp dưỡng nuôi cháu Phan Phúc Khang mỗi tháng 1.000.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 7/2022 cho Đ khi cháu Phan Phúc Khang đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

4. *Về tài sản chung*: không xem xét.

5. *Về án phí*: Án phí ly hôn sơ thẩm bà Nguyễn Thị Thu H chịu 300.000,đ được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002075 ngày 18/5/2022 của Chi cục Thi Hành án dân sự thị xã H.

Án phí cấp dưỡng nuôi con ông Phan Cao Đ phải nộp 300.000, đồng

6. *Quyền kháng cáo*: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm.

7. “Trường hợp bản án, quyết định được thi Hành theo điều 2 Luật thi Hành án dân sự thì người được thi Hành án dân sự, người phải thi Hành án dân sự có quyền thoả thuận thi Hành án, quyền yêu cầu thi Hành, tự nguyện thi Hành án hoặc bị cưỡng chế thi Hành án theo qui định tại các điều 6 điều 7 và điều 9 Luật thi Hành án dân sự; thời hiệu thi Hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi Hành án dân sự”.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND TX H;
- Các bên đương sự;
- UBND P Hoài Th;
- CC THADS TX H;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Phương Q**